

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 03 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1207/TLST-KDTM ngày 17 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Trụ sở: Số 123, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm C - đại diện theo văn bản ủy quyền số 1578/UQ-TTSG-HCNS ngày 06/9/2017.

Bị đơn: Công ty TNHH Đầu Tư T.

Trụ sở: NKK, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng H – đại diện theo Giấy ủy quyền số 01/UQ-2017 ngày 29/11/2017.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng N và Công ty TNHH Đầu Tư T cùng thống nhất nội dung:

Công ty TNHH Đầu Tư T còn nợ Ngân hàng N số tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 1900-LAV-201001090/HĐTĐ ngày 30/11/2010; Phụ lục hợp đồng tín dụng số 1900-LAV-201001090/PLHĐ ngày 11/6/2012; giấy nhận nợ ngày 30/11/2010 và giấy nhận nợ ngày 09/12/2010 là: 79.412.751.187 đồng (Bảy mươi chín tỷ, bốn trăm mười hai triệu, bảy trăm năm mươi một ngàn, một trăm tám mươi bảy đồng) trong đó:

- Nợ gốc: 37.411.400.000 đồng (Ba mươi bảy tỷ, bốn trăm mười một triệu, bốn trăm nghìn đồng).

- Nợ lãi (tạm tính đến ngày 19/01/2018) là 42.001.351.187 đồng (Bốn mươi hai tỷ, không trăm lẻ một triệu, ba trăm năm mươi một nghìn, một trăm tám mươi bảy đồng).

2.2. Công ty TNHH Đầu Tư T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng N số tiền 79.412.751.187 đồng (Bảy mươi chín tỷ, bốn trăm mười hai triệu, bảy trăm năm mươi một nghìn, một trăm tám mươi bảy đồng) trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày 29/3/2018 hạn chót thanh toán vào ngày 29/6/2018.

(Nếu ngày 29/6/2018 trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì ngày trả là ngày làm việc tiếp theo).

Công ty TNHH Đầu Tư T còn tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên số dư nợ gốc theo lãi suất quá hạn được quy định tại theo Hợp đồng tín dụng số 1900-LAV-201001090/HĐTD ngày 30/11/2010; Phụ lục hợp đồng tín dụng số 1900-LAV-201001090/PLHĐ ngày 11/6/2012; giấy nhận nợ ngày 30/11/2010 và giấy nhận nợ ngày 09/12/2010, kể từ ngày 20/01/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng N.

2.3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 93.706.376 đồng (Chín mươi ba triệu, bảy trăm lẻ sáu nghìn, ba trăm bảy mươi sáu đồng) Công ty TNHH Đầu Tư T phải chịu toàn bộ.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí 88.978.539 (Tám mươi tám triệu, chín trăm bảy mươi tám ngàn, năm trăm ba mươi chín đồng) cho Ngân hàng N theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AC/2017/0019517 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: Vp; Hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Nam Phương